

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2025/DSST

Ngày: 24/9/2025.

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trí; Ông Huỳnh Văn Dứt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 345/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2025/QĐXX-ST ngày 15 tháng 8 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội. Trụ sở: số 18 Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung Thái, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện ủy quyền hợp pháp của ngân hàng: Ông Trần Văn Tường, chức vụ: Giám đốc MBAMC chi nhánh Tây Nam Bộ; địa chỉ: tầng 03 tòa nhà MB, số 77 Võ Văn Tần, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện tham gia tố tụng là: Ông Nguyễn Tấn Anh, chức vụ: Phó phòng thu hồi nợ - công ty MBAMC Tây Nam bộ; ông Hồ Thanh Sơn, chức vụ: chuyên viên thu hồi nợ; Bà Phạm Thị Như Ý, chức vụ: chuyên viên thu hồi nợ; ông Phạm Thanh Tùng, chức vụ: chuyên viên thu hồi nợ; địa chỉ: tầng 03 tòa nhà MB, 77 Võ Văn Tần, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (văn bản ủy quyền số 1193/UQ-MBAMC-TNB ngày 8/8/2025. Có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, sinh năm 1989; CMND 352685066. Vắng mặt.

2.2. Ông Nguyễn Quốc Trường, sinh năm 1979; CMND 351358182. Vắng mặt.

Cùng cư trú: ấp Mỹ Tân, xã Long Điền, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai đại diện nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội trình bày:

Ngày 16/11/2022 Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Tây Đô với bà Nguyễn Thị Hoài Thương, ông Nguyễn Quốc Trường ký hợp đồng tín dụng số: 48610.22.464.23511783.TD, Ngân hàng đã giải ngân cho bà Thương, ông Trường theo khế ước nhận nợ số LD2406014130 ngày 29/02/2024, số tiền giải ngân 2.000.000.000đồng; khế ước LD2406038296 29/02/2024 lãi suất 7,8% đến hạn trả 01/02/2025 với số tiền giải ngân 2.000.000.000đồng. Tài sản bảo đảm cho các nghĩa vụ tín dụng là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo hợp đồng thế chấp số: 65826.22.464.23511783.BD ngày 16/11/2022 được công chứng tại văn phòng công chứng và tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Nguyễn Thị Hoài Thương và ông Nguyễn Quốc Trường không thực hiện trả nợ theo như cam kết trong Hợp đồng đã đăng ký với MB, nên chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 26/12/2024. Đến ngày 20/5/2025 bà Nguyễn Thị Hoài Thương và ông Nguyễn Quốc Trường có trả lãi được 230.910.352 đồng.

Tính đến ngày 20/5/2025 bà Nguyễn Thị Hoài Thương và ông Nguyễn Quốc Trường còn nợ: Khế ước **LD2406014130** ngày 20/5/2025 vốn 2.000.000.000đồng, lãi quá hạn 67.956.165 đồng, lãi chậm trả 1.004.891 đồng; Khế ước **LD2406038296** 20/5/2025 vốn 2.000.000.000đồng, lãi quá hạn 67.956.165đồng, lãi chậm trả 1.009.359 đồng;

Nay yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Hoài Thương và ông Nguyễn Quốc Trường thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 23/9/2025 là: 4.362.563.479 đồng; bao gồm: nợ gốc 4.000.000.000đồng, nợ lãi 59.719.786 đồng; nợ lãi trên gốc quá hạn 298.750.684 đồng; nợ chậm trả lãi 4.093.009 đồng.

Kể từ ngày 24/9/2025, buộc bà Nguyễn Thị Hoài Thương và ông Nguyễn Quốc Trường phải có nghĩa vụ thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 48610.22.464.23511783.TD ngày 16/11/2023 và các văn bản nhận nợ/ văn bản khác có liên quan đã ký kết với MB cho đến khi thanh toán xong.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị Hoài Thương và

ông Nguyễn Quốc Trường không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất số CQ 933037, sổ vào sổ CS03539 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh An Giang cấp ngày 02/05/2019, cập nhật chuyển nhượng ngày 04/11/2022. Tọa lạc thửa đất số 50, diện tích 4.621 m², địa chỉ: Thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương và ông Nguyễn Quốc Trường không gửi ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: bà Thương, ông Trường với nguyên đơn ký kết hợp đồng tín dụng số: 48610.22.464.23511783.TD, khế ước nhận nợ số LD2406014130 ngày 29/02/2024, số tiền giải ngân 2.000.000.000đồng; khế ước LD2406038296 29/02/2024 lãi suất 7,8% đến hạn trả 01/02/2025 với số tiền giải ngân 2.000.000.000đồng; tạm tính đến ngày 23/9/2025 là: 4.362.563.479 đồng; bao gồm: nợ gốc 4.000.000.000đồng, nợ lãi 59.719.786 đồng; nợ lãi trên gốc quá hạn 298.750.684 đồng; nợ chậm trả lãi 4.093.009 đồng. Nay, Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả tiền nợ vốn và tiền lãi tính đến ngày 23/9/2025 là có cơ sở đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội khởi kiện bị đơn có nơi cư trú tại xã Long Điền, tỉnh An Giang. Nên Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về nội dung*: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội với bị đơn được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau thể hiện bằng hợp đồng tín dụng số: 48610.22.464.23511783.TD; khế ước nhận nợ số LD2406014130 ngày 29/02/2024, số tiền giải ngân 2.000.000.000đồng; khế ước LD2406038296 ngày 29/02/2024 với số tiền giải ngân 2.000.000.000đồng.

[2.1] Căn cứ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là hồ sơ hợp đồng tín dụng số: 48610.22.464.23511783.TD, khế ước nhận nợ số LD2406014130 ngày 29/02/2024, khế ước LD2406038296 ngày 29/02/2024. Quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng phía bà Thương, ông Trường vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó theo quy định Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là có căn cứ và hợp pháp.

[2.2]. Về hình thức và nội dung hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng; trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Thương, ông Trường vi phạm nghĩa vụ trả nợ lãi và nợ gốc đúng cam kết. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bị đơn trả số tiền tính đến ngày 23/9/2025 bao gồm: theo khế ước nhận nợ số LD2406014130 ngày 29/02/2024 vốn gốc 2.000.000.000 đồng, lãi trong hạn 29.801.978 đồng, lãi quá hạn 149.375.342 đồng; lãi chậm trả lãi 2.042.673 đồng; khế ước nhận nợ số LD2406038296 ngày 29/02/2024 vốn gốc 2.000.000.000 đồng, lãi trong hạn 29.917.808 đồng, lãi quá hạn 149.375.342 đồng; lãi chậm trả lãi 2.050.336 đồng. Tổng cộng vốn, lãi của hai khế ước là 4.362.563.479 đồng là phù hợp với Điều 95 Luật tổ chức tín dụng nghĩ nên chấp nhận. Từ ngày 24/9/2025 lãi phát sinh tương ứng theo lãi suất được quy định theo hợp đồng tín dụng cho đến khi bị đơn thanh toán toàn bộ khoản tiền vay.

[2.3] Đối với hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 65826.22.464.23511783.BĐ ngày 16/11/2022 giữa bà Nguyễn Thị Hoài Thương với Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ hợp đồng tín dụng nêu trên tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại: Thửa đất số: 120; tờ bản đồ số: 50, diện tích 4621m²; Địa chỉ: xã Long Điền, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 03539 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh An Giang cấp ngày 02/5/2019 cập nhật chuyển nhượng ngày 4/11/2022 cho bà Nguyễn Thị Hoài Thương.

Xét thấy, Hợp đồng thế chấp được ký kết giữa các bên nhằm đảm bảo nghĩa vụ thanh toán nợ của bà Thương, ông Trường với nguyên đơn. Hợp đồng này ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên và được chứng thực và được đăng ký thế chấp theo quy định pháp luật nên Hợp đồng thế chấp có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành. Do đó, khi bà Thương, ông Trường không thanh toán nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp trên để thu hồi nợ là phù hợp.

Chi phí tố tụng 1.000.000 đồng (do nguyên đơn tam nộp) bị đơn phải chịu.

[3] Về án phí: bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 463; 466 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Công nhận hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội với bà Nguyễn Thị Hoài Thương, ông Nguyễn Quốc Trường.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội.

Buộc bà Nguyễn Thị Hoài Thương, ông Nguyễn Quốc Trường có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội số tiền:

- 2.181.219.993 (hai tỷ, một trăm tám mươi một triệu, hai trăm mười chín ngàn, chín trăm chín mươi ba) đồng trong đó vốn gốc 2.000.000.000 đồng, lãi trong hạn 29.801.978 đồng, lãi quá hạn 149.375.342 đồng; lãi chậm trả lãi 2.042.673 đồng theo khế ước nhận nợ số LD2406014130 ngày 29/02/2024;

- 2.181.343.486 (hai tỷ, một trăm tám mươi một triệu, ba trăm bốn mươi ba ngàn, bốn trăm tám mươi sáu) đồng trong đó 2.000.000.000 đồng, lãi trong hạn 29.917.808 đồng, lãi quá hạn 149.375.342 đồng; lãi chậm trả lãi 2.050.336 đồng theo khế ước nhận nợ số LD2406038296 ngày 29/02/2024.

Kể từ ngày 24/9/2025 bà Thương, ông Trường còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 48610.22.464.23511783.TD; khế ước nhận nợ số LD2406014130 ngày 29/02/2024, khế ước LD2406038296 ngày 29/02/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Hoài Thương, ông Nguyễn Quốc Trường không trả được nợ, hoặc trả nợ chưa đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 65826.22.464.23511783.BĐ ngày 16/11/2022 giữa bà Nguyễn Thị Hoài Thương với Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại: Thửa đất số: 120; tờ bản đồ số: 50, diện tích 4621m²; Địa chỉ: xã Long Điền, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 03539 do Sở Tài Nguyên và

Môi trường tỉnh An Giang cấp ngày 02/5/2019 cập nhật chuyển nhượng ngày 4/11/2022 cho bà Nguyễn Thị Hoài Thương.

Chi phí tố tụng: 1.000.000 đồng bà Nguyễn Thị Hoài Thương, ông Nguyễn Quốc Trường phải chịu. Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, ông Nguyễn Quốc Trường có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội số tiền 1.000.000 đồng.

Án phí DSST: bà Nguyễn Thị Hoài Thương, ông Nguyễn Quốc Trường phải chịu 112.362.563 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 56.098.000đ theo biên lai số 0024766 ngày 9/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11 – An Giang).

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Phòng THADS khu vực 11;
- VKSND khu vực 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình